

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XIV
về phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Năm 2024 xác định là năm “tăng tốc”, có ý nghĩa rất quan trọng để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen; nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Trong tỉnh, những kết quả đạt được trong nửa đầu nhiệm kỳ tạo động lực, khí thế thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được ban hành, triển khai; tiềm năng, lợi thế và các dự án trọng điểm tiếp tục phát huy hiệu quả...; nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là các rủi ro tiềm ẩn từ tình hình chính trị thế giới; về an ninh, trật tự an toàn xã hội, một số loại tội phạm còn diễn biến phức tạp; về biến đổi khí hậu; về thị trường tiêu thụ, giá cả tăng; hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023 và dự báo những thuận lợi, khó khăn; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong năm 2024 như sau:

I- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU CHUNG

Tập trung ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung thực hiện 3 đột phá: đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng; hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn cho các trọng điểm phát triển; khơi thông nguồn lực đất đai. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nâng chất lượng nguồn nhân lực, y tế, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng

cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

II- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- **Kinh tế:** Tốc độ tăng trưởng GRDP từ 11-12%; GRDP bình quân đầu người đạt từ 101-102 triệu đồng/người. Cơ cấu kinh tế: nông lâm thủy sản chiếm 25-26%, công nghiệp-xây dựng chiếm 41-42%, dịch vụ 32-33%. Tỷ trọng đóng góp năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào GRDP đạt 39-40%. Năng suất lao động tăng 8-9%. Tỷ trọng đóng góp của kinh tế biển chiếm 42% GRDP. Tỷ trọng kinh tế số chiếm 12% GRDP. Thu ngân sách trên địa bàn đạt 4.000 tỷ đồng trở lên. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 22.900 tỷ đồng.

- **Xã hội:** Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều theo chuẩn mới giảm từ 1,5-2% (*huyện Bắc Ái giảm ít nhất 4%*). Có 2-3 xã đạt chuẩn nông thôn mới; có 03-04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt 61-62%. Số lao động được đào tạo nghề đạt 9.500 người. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67-68%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ là 31%. Có 98,5% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- **Môi trường:** Tỷ lệ che phủ rừng là 48,14%. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cấp nước sạch hợp vệ sinh đạt 99,7% và hộ gia đình sử dụng nước sạch đáp ứng Quy chuẩn Bộ Y tế là 100%. Tỷ lệ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn 100%.

- **Quốc phòng-an ninh:** Tỷ lệ xã, phường, thị trấn vững mạnh toàn diện đạt 70% trở lên. Tỷ lệ đảng viên trong dân quân, tự vệ đạt 25%.

- **Xây dựng Đảng:** Kết nạp từ 800 đảng viên mới trở lên; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% trở lên.

III- CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về kinh tế. Chủ động theo dõi sát diễn biến tình hình để xây dựng kịch bản, giải pháp điều hành phù hợp, kịp thời thích ứng với những biến đổi. Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng; hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn cho các lĩnh vực trọng điểm, đột phá, còn dư địa gắn phát triển các động lực tăng trưởng mới.

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế. Nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả, nâng cao hàm lượng khoa học, công nghệ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng 1.300 ha theo hướng hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước;

phần đầu diện tích đất nông nghiệp công nghệ cao tăng thêm 200-220 ha. Giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước đạt 148 triệu đồng/ha; tỷ lệ đất sản xuất chủ động nước tưới đạt 62,4%. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững; bảo tồn, phát huy giá trị tài nguyên rừng, biển và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; phát triển nuôi biển công nghệ cao vùng nước sâu. Đẩy mạnh cơ cấu lại nghề khai thác hải sản; khuyến khích phát triển khai thác hải sản vùng khơi theo hướng hiện đại gắn với chống IUU và bảo vệ, giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển. Đẩy nhanh tiến độ và nâng chất lượng tiêu chí nông thôn mới theo hướng bền vững, hiệu quả. Phần đầu giá trị gia tăng ngành nông, lâm, thủy sản tăng 4-5%/năm.

1.2. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp, nhất là năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp mới. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, các ngành sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tận dụng nguồn năng lượng tái tạo tại chỗ. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và thu hút, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp. Quan tâm hỗ trợ phát triển làng nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phần đầu giá trị gia tăng ngành công nghiệp tăng 17-18%/năm.

Tiếp tục triển khai hiệu quả nghị quyết phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước, gắn với triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; đẩy nhanh tiến độ hòa lưới điện 120 MW dự án năng lượng chuyển tiếp¹; lựa chọn nhà đầu tư sớm khởi công dự án LNG Cà Ná và các dự án năng lượng²; chú trọng thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, thủy điện tích năng, tổ hợp công nghệ xanh và hoá chất sau muối, nhà máy sản xuất hydrogen,...

Triển khai có hiệu quả nghị quyết về phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đồ án quy hoạch xây dựng. Triển khai các chương trình, đề án phát triển nhà ở, đô thị, khu dân cư, kinh tế đô thị; đẩy nhanh tiến độ một số khu đô thị mới, khu dân cư³; phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phần đầu giá trị gia tăng ngành xây dựng tăng 23-24% năm.

1.3. Tiếp tục phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, địa thế tăng trưởng các ngành du lịch, dịch vụ, thương mại điện tử, logistics... gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số. Tận dụng các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương

¹ Gồm: ĐMT Phước Thái 2 và 3/120 MW.

² Gồm của 6 dự án điện gió/248 MW, 02 dự án thủy điện/27 MW (Điện gió Công Hải 1-GĐ 2/25 MW, Đầm Nại 3/39,4 MW, Đầm Nại 4/27,6 MW, Phước Nam - Infinity - Ninh Thuận/76MW, Phước Hữu (Hà Đò)/ 50MW, Công trình phong điện Việt Nam Power số 01/30MW và 02 dự án thủy điện: thượng sông ông 2/07MW, Phước Hòa/20MW).

³ Khu đô thị mới Đầm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, Mỹ Phước, Phú Hà, Khu đô thị mới Khánh Hải, Khu đô thị mới Khánh Hải - Khu đất sản vận động; khu đô thị mới Bắc Sông Ông, khu K3...

mại tự do để thúc đẩy xuất khẩu, nhất là các sản phẩm nông nghiệp đặc thù. Thực hiện có hiệu quả Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; chú trọng nâng chất lượng dịch vụ; đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết, hợp tác để thu hút khách du lịch trong nước và nước ngoài. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, quy mô lớn, đẳng cấp cao; quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch. Triển khai có hiệu quả các chương trình, sự kiện năm 2024 và Đề án phát triển kinh tế ban đêm. Phấn đấu thu hút 3,2 triệu lượt khách du lịch; giá trị gia tăng ngành dịch vụ tăng 09-10%.

1.4. Phát triển các thành phần kinh tế: Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước. Hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo... Đổi mới xúc tiến đầu tư, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, giảm thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

1.5. Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công; thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, nhất là thu từ đất đai, bán đấu giá tài sản công, chống thất thu gắn với tạo nguồn thu mới. Nâng hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Nâng chất lượng hoạt động ngân hàng, hỗ trợ hiệu quả phục hồi sản xuất kinh doanh. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện cải cách tiền lương.

1.6. Triển khai hiệu quả các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; khơi thông, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai; nâng cao hiệu quả và đẩy nhanh tiến độ xác định và xây dựng giá đất. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách, quy mô lớn... Tăng cường quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường, rừng và đất rừng. Thực hiện hiệu quả các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phục hồi các hệ sinh thái.

1.7. Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư

Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn với rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Tiếp tục tranh thủ hiệu quả sự hỗ trợ của Trung ương, nhất là thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh theo Nghị quyết 115/NQ-CP của Chính phủ. Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; ưu tiên đầu tư hạ tầng cấp thiết, trọng điểm, cấp bách theo hướng kết nối, liên vùng và đa mục tiêu. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn theo kế hoạch và vốn chương trình phục hồi phát triển kinh tế-xã hội, 03 chương trình mục tiêu quốc gia.

Tập trung thu hút hiệu quả đầu tư của các thành phần kinh tế; thu hút có chọn lọc, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ bên ngoài; tăng cường xúc tiến đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án Cảng hàng không Thành Sơn, các dự án Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Cảng tổng hợp Cà Ná giai đoạn 2; các dự án công nghiệp, năng lượng, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch nghỉ dưỡng cao cấp; dự án thủy điện tích năng, hạ tầng truyền tải điện, khu công nghiệp⁴. Đẩy nhanh tiến độ, đấu thầu, đấu giá, các khu đất, dự án thương mại, dịch vụ, nhà ở⁵.

2. Phát triển văn hóa-xã hội

2.1. Tiếp tục đổi mới giáo dục căn bản, toàn diện gắn với rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và nâng chất lượng giáo dục các cấp học, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng trong tỉnh. Tiếp tục đầu tư cơ sở trường lớp học; đổi mới chương trình, sách giáo khoa và phân luồng học sinh.

Nâng chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của thị trường lao động; triển khai đào tạo, đào tạo lại lao động nông thôn, hộ nghèo... nhân rộng mô hình đào tạo nghề gắn với đầu ra giải quyết việc làm tại chỗ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Chú trọng thực hiện hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nhân lực cho các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh.

2.2. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chú trọng triển khai các giải pháp chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số. Triển khai các đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.3. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh. Triển khai các biện pháp phòng, chống các loại bệnh dịch. Tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và xã hội hóa hoạt động y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 94,75% dân số; đạt tỷ lệ 31,6 giường bệnh/vạn dân; có 10,8 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt 96%%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 12%.

2.4. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa, nâng chất lượng hoạt động văn học-nghệ thuật, thể dục-thể thao, thông tin, báo chí; ưu tiên xây dựng, nâng cấp, cải tạo hệ thống thiết chế văn hóa, nhất là ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; phấn đấu có trên 99,5% thôn, khu phố đạt chuẩn văn hóa; đẩy mạnh

⁴ Thủy điện tích năng Bắc Ái; hạ tầng truyền tải điện 500kV, 220kV, 110kV qua địa bàn tỉnh; hạ tầng KCN Du Long, Phước Nam, Cụm công nghiệp Hiếu Thiện, Phước Tiến, Phước Minh 1 và Phước Minh 2; khởi công dự án LNG Cà Ná, KCN Cà Ná, hoàn thành Bến 1B và đưa vào khai thác toàn bộ giai đoạn 1 Cảng tổng hợp Cà Ná; dự án Sunbay Park Hotel & Resort, Khu du lịch Bình Tiên, Núi Chúa, Bãi Thùng, Cap Padaran Mũi Dinh, Ninh Chữ Sailing Bay, Quốc tế 5 sao...

⁵ Trường Trần Hưng Đạo, Trung tâm Văn hóa...

phong trào thể dục-thể thao quần chúng. Tiếp tục nâng chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

2.5. Chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, phúc lợi xã hội, chính sách người có công, trợ giúp xã hội; nâng cao vật chất, tinh thần cho người dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi bảo đảm mục tiêu mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân. Quan tâm chăm sóc, bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tạo môi trường an toàn, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện.

3. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh, biên giới quốc gia trong tình hình mới; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế-xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền vùng biển; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu; chủ động phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn. Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là các dịp lễ, tết và các sự kiện quan trọng, các địa bàn trọng điểm, các dự án kinh tế. Tăng cường đấu tranh, chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tin dụng đen, tội phạm trên không gian mạng...; làm tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

4.1. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tiếp tục chú trọng đổi mới công tác giáo dục chính trị tư tưởng; làm tốt công tác tư tưởng; tạo không khí thi đua sôi nổi trong toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân, xây dựng ý chí khát vọng đưa Ninh Thuận phát triển; quyết liệt triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ đầu năm.

Tổ chức tốt hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng trong năm; tuyên truyền những kết quả đạt được của các cấp, các ngành năm 2023, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024; kết quả thực hiện nhiệm vụ nửa đầu nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tiếp tục quán triệt triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cấp ủy các cấp. Thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2024. Thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên; về những điều đảng viên không được làm; chú trọng biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu.

Tăng cường công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, gắn với kiên quyết đấu tranh có hiệu quả với các thông tin sai trái, xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, phản động; làm tốt công tác tư tưởng nội bộ. Thực hiện tốt công tác giáo dục lý luận chính trị, tuyên truyền

miệng; định hướng báo chí, xuất bản, nghiên cứu biên soạn lịch sử và giáo dục truyền thống cách mạng, thông tin đối ngoại.

4.2. Công tác xây dựng tổ chức đảng, tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai có hiệu quả Kết luận 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030 theo Kết luận 48-KL/TW của Bộ Chính trị.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Củng cố, kiện toàn cán bộ lãnh đạo các sở, ban, ngành, địa phương còn thiếu; chú trọng công tác luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuẩn bị nhân sự đại hội đảng các cấp. Tăng cường kiểm soát quyền lực, kiên quyết phòng chống các biểu hiện bè phái, "lợi ích nhóm"; khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm. Làm tốt công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện tốt công tác chính sách cán bộ, thi đua-khen thưởng.

Chỉ đạo và chuẩn bị các điều kiện đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết 21-NQ/TW; nâng chất lượng hoạt động của chi, đảng bộ cơ sở theo mô hình “bốn tốt”. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên đảm bảo đạt chỉ tiêu, gắn với tăng cường quản lý đảng viên. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

4.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Thực hiện tốt Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024 và các cuộc kiểm tra, giám sát theo kế hoạch của Trung ương. Tập trung giải quyết kịp thời, không để tồn đọng, kéo dài đơn thư tố cáo tổ chức đảng, đảng viên; giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng đúng quy định; tăng cường giám sát thường xuyên đối với tổ chức đảng và đảng viên. Kịp thời kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm trường hợp vi phạm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra với các cơ quan trong công tác kiểm tra, giám sát của đảng. Chú trọng theo dõi, đôn đốc việc khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau thanh tra, kiểm tra; giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình tập thể, cá nhân năm 2023.

4.4. Tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, tạo sự tự giác, thống nhất cao

về ý chí, hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp phòng ngừa; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực; kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước; nâng cao hiệu quả giám sát của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội... Chủ động đấu tranh, phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi, vụ việc, vụ án tham nhũng và tình trạng “tham nhũng vặt”.

4.5. Tiếp tục lãnh đạo nâng chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp theo Nghị quyết 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Hội đồng nhân dân tăng cường công tác giám sát, khảo sát, nâng chất lượng giám sát các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân; chú trọng theo dõi, đôn đốc các cấp, các ngành liên quan trong việc nắm bắt, giải quyết kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân các cấp triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra năm 2024. Thực hiện tốt Chương trình tổng thể cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số, xã hội số; nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh... Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tập trung giải quyết vụ việc tồn đọng, phức tạp; khó khăn, vướng mắc trên các lĩnh vực.

4.6. Công tác dân vận, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận trong hệ thống chính trị; thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị và các nghị quyết, chỉ thị về công tác dân vận. Phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp ủy, chính quyền các cấp. Đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; tăng cường đối thoại, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; quan tâm giải quyết các vấn đề bức xúc trong Nhân dân, các vụ việc liên quan đến dân tộc, tôn giáo.

Chú trọng xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy tốt vai trò của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể chính trị-xã hội và người có uy tín. Đẩy mạnh nhân rộng phong trào “Dân vận khéo”, các phong trào thi đua yêu nước. Mặt trận và các đoàn thể thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; tiếp tục đổi mới phương thức tập hợp quần chúng, chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tăng cường vận động Nhân dân tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước... Chỉ đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024-2029.

4.7. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới theo Nghị quyết Trung ương 6, khóa XIII. Phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, phát huy sự chủ động, năng động của chính quyền và hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường kiểm tra, giám sát, giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, cổ vũ, động viên nhân dân quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2024.

Chỉ đạo cụ thể 3 vấn đề lớn về: nhiệm vụ phát triển năm 2024, triển khai và thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và khơi thông, khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai. Tổ chức thực hiện Quy chế làm việc theo hướng tiếp tục rà soát, tăng cường chỉ đạo, chấn chỉnh việc thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực theo phân cấp; tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với tăng cường đi cơ sở chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của cấp ủy và các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Tiến hành sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết để chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025-2030.

Tiếp tục thực hiện tốt chủ trương chất vấn và trả lời chất vấn của cấp ủy theo hướng thiết thực, hiệu quả; đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động của các cấp ủy. Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh, các huyện, thành ủy và đảng uỷ trực thuộc quán triệt và cụ thể hoá cho phù hợp với ngành, địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết này thành nghị quyết, kế hoạch để triển khai thực hiện.

Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh trên địa bàn; định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại.

3. Các Đảng ủy: Công an, Quân sự, Biên phòng tỉnh xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa nhiệm vụ của Nghị quyết này và chịu trách nhiệm về kết quả tham mưu cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về quân sự, quốc phòng, bảo vệ biên giới quốc gia, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

4. Các ban đảng tỉnh ủy căn cứ Nghị quyết này để xây dựng kế hoạch thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả tham mưu thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

5. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh có các hình thức phù hợp để vận động Nhân dân hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương.

6. Giao Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ xác định trong Nghị quyết; định kỳ 6 tháng, cuối năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp ủy theo quy chế.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân trong tỉnh đoàn kết, phát huy tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2024.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các sở, ban ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên, Ủy viên UBKT tỉnh ủy,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Lưu Văn phòng tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Đức Thanh